

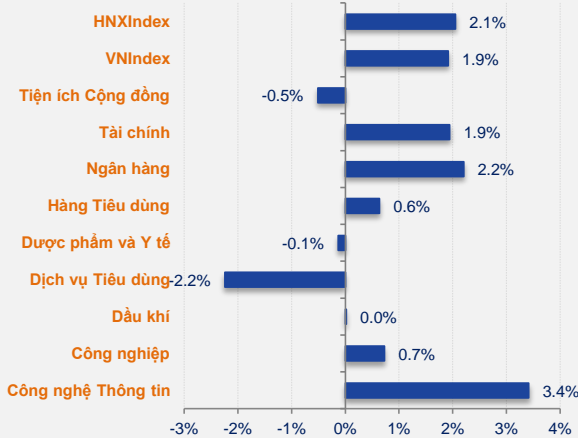
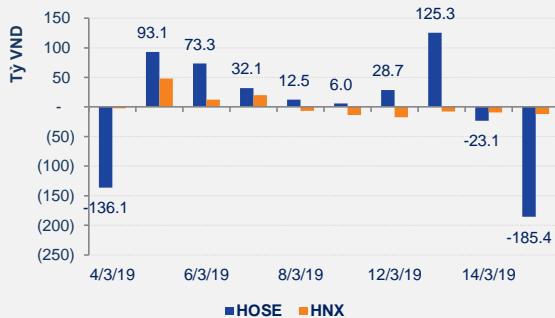
# WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 11/3/2019 - 15/3/2019

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	1,004.12 ↑	1.9%	110.44 ↑	2.1%
KLGD (trCP)	1,058.22 ↓	-10.8%	275.95 ↓	-9.5%
GTGD (tỷ VND)	23,677.73 ↓	-0.8%	3,203.86 ↓	-5.5%
Tổng cung (trCP)	2,282.68 ↓	-6.1%	436.50 ↓	-3.2%
Tổng cầu (trCP)	2,215.55 ↓	-12.3%	415.89 ↓	-5.6%

**Giao dịch NĐT nước ngoài**

KL mua (trCP)	102.21 ↓	-0.4%	5.00 ↓	-32.6%
KL bán (trCP)	97.26 ↑	9.2%	7.47 ↑	10.0%
GT mua (tỷ VND)	4,280.76 ↑	10.2%	64.93 ↓	-56.8%
GT bán (tỷ VND)	4,329.22 ↑	13.6%	125.07 ↑	59.4%

**Biến động giá Ngành theo Tuần**

**Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài**

**ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG**

Thị trường có một tuần tăng điểm tốt với việc VN-Index và HNX-Index đều vượt qua được các ngưỡng quan trọng 1.000 điểm và 110 điểm. Cụ thể, kết tuần giao dịch, VN-Index tăng 18,87 điểm (+1,9%) lên 1.004,12; HNX-Index tăng 2,217 điểm (+2%) lên 110,44 điểm. Thanh khoản trong tuần giảm nhẹ nhưng vẫn trên mức trung bình 20 tuần với khoảng gần 5.400 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE giảm 0,8% xuống 23.678 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 10,8% xuống 1.058 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX giảm 5,5% xuống 3.204 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 9,5% xuống 276 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường tăng điểm trong tuần qua thì các phần lớn các nhóm ngành chính đều có sự tăng trưởng. Nhóm cổ phiếu công nghệ thông tin tăng mạnh nhất tuần với 3,4% giá trị vốn hóa, chủ yếu nhờ việc trụ cột của nhóm là FPT (+3%) tăng mạnh. Đứng thứ hai là nhóm cổ phiếu chiếm tỷ trọng lớn nhất thị trường là ngân hàng với mức tăng 2,2%, các mã tiêu biểu đều tăng như VCB (+5,1%), BID (+9,4%), CTG (+7,1%), VPB (+3,6%), MBB (+3%), ACB (+4,6%), SHB (+2,6%)... Tiếp theo là nhóm cổ phiếu tài chính với mức tăng 1,5% giá trị vốn hóa nhờ đà tăng của các mã thuộc ngành con bất động sản như VIC (+0,5%), VHM (+2%), NVL (+4,2%)... và ngành con chứng khoán như SSI (+3,7%), HCM (+6,2%)...

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ**

VN-Index và HNX-Index có sự bứt phá tốt trong tuần qua để vượt qua kháng cự quan trọng tương ứng với trendline nổi đỉnh tháng 6 và tháng 10/2018 lần lượt tại 1.000 điểm và 110 điểm. Thanh khoản thị trường duy trì trên mức trung bình 20 tuần cho thấy dòng tiền vẫn vào thị trường tốt. Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 11 triệu chứng chỉ quỹ E1VFVN30 trong tuần qua đã hỗ trợ tích cực cho tâm lý thị trường chung. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 4 kỳ hạn đã tăng mạnh để thu hẹp khoảng cách với VN30 chỉ còn từ 0 đến 3 điểm. Diễn biến này cho thấy nhà đầu tư đã có phần yên tâm hơn về xu hướng tăng của thị trường so với thời gian trước đó. Hiện tại, khả năng thị trường điều chỉnh mạnh là khá thấp do vùng hỗ trợ 1.000-1.005 điểm (trendline nổi đỉnh tháng 6 và tháng 10/2018) là khá mạnh sẽ kích hoạt lực mua trong các phiên điều chỉnh. Khả năng tăng điểm của thị trường trong tuần tới là sáng sủa hơn. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (18/3-22/3), VN-Index có thể tiếp tục duy trì đà tăng điểm với mục tiêu tiếp theo quanh ngưỡng 1.025 điểm (đỉnh tháng 10/2018) sau khi đã vượt thành công vùng 1.000-1.005 điểm (trendline nổi đỉnh tháng 6 và tháng 10/2018). Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư đang có cổ phiếu tiếp tục nắm giữ để tận dụng đà tăng của thị trường và có thể cân nhắc giải ngân thêm trong các nhịp điều chỉnh của chỉ số.



## WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 11/3/2019 - 15/3/2019

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

## VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là trung tính với ba phiên tăng điểm và hai phiên điều chỉnh vào đầu tuần và cuối tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 1.011,39 điểm và 981,34 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 18,87 điểm (+1,9%) lên 1.004,12 điểm.

LMH là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 25% từ 11.550 đồng lên 14.450 đồng, tiếp theo là TTF với mức tăng 21% từ 3.060 đồng lên 3.700 đồng. Ở chiều ngược lại, YEG là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 30% từ 170.600 đồng xuống 118.800 đồng.

## HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm khá tốt trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là rất tích cực với cả năm phiên đều tăng điểm. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 110,712 điểm và 107,598 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 2,217 điểm (+2%) lên 110,44 điểm.

L35 là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 57% từ 4.600 đồng lên 7.200 đồng, tiếp theo là VCR với mức tăng 56% từ 5.700 đồng lên 8.900 đồng. Ở chiều ngược lại, GDW là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 27% từ 29.300 đồng xuống 21.500 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

**Trên HOSE**, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 48,46 tỷ đồng. Xét theo khối lượng ròng, mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất là HPG với 6,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HBC với 6,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, E1FVN30 là mã được mua ròng nhiều nhất với 11 triệu chứng chỉ quỹ.

**Trên HNX**, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 60,14 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 2,48 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất là PVS với 1,25 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 832 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là mã được mua ròng nhiều nhất với 1,9 triệu cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

**Bloomberg: Kinh tế thế giới có thể đã thoát giai đoạn tệ nhất**

Nền kinh tế thế giới xấu đi, kéo theo nhiều rủi ro tiềm ẩn. Tuy nhiên, những tín hiệu lạc quan dưới đây có thể cho thấy một cái nhìn khác: sự giải cứu của các ngân hàng trung ương, nới lỏng tiền tệ, các con số không quá tệ, thương mại khởi sắc, lợi nhuận lao động, triển vọng mới.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

## VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong tuần thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh tiếp tục ở trên mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 990 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 940 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (18/3-22/3), VN-Index có thể tiếp tục duy trì đà tăng điểm với mục tiêu tiếp theo quanh ngưỡng 1.025 điểm (đỉnh tháng 10/2018) sau khi đã vượt thành công vùng 1.000-1.005 điểm (trendline nối đỉnh tháng 6 và tháng 10/2018).

## HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm trong tuần thứ bảy liên tiếp, khối lượng khớp lệnh tiếp tục ở trên mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 108 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 107,5 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (18/3-22/3), HNX-Index có thể tiếp tục duy trì đà tăng điểm để hướng đến các ngưỡng cao mới sau khi đã vượt qua được ngưỡng 110 điểm (trendline nối đỉnh tháng 6 và tháng 10/2018).



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,55 - 36,63 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), không đổi ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng**

Theo công bố của Ngân hàng Nhà nước, tỷ giá trung tâm cặp đồng tiền VND/USD áp dụng trong ngày 15/3 ở mức 22.957 đồng/USD, tăng 5 đồng so với mức công bố hôm qua.

## TIN THẾ GIỚI

**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 7,45 USD/ounce tương ứng với 0,58% lên 1.302,55 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,151 điểm tương ứng 0,16% xuống 96,618 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1324 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3238 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 111,69 JPY.

**Giá dầu thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,19 USD tương ứng 0,32% lên 58,8 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 14/3, chỉ số Dow Jones tăng 7,05 điểm tương ứng 0,03% lên 25.709,94 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 12,49 điểm tương ứng 0,16% xuống 7.630,91 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 2,44 điểm tương ứng 0,09% xuống 2.808,48 điểm.

**HOSE**
**Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	11,024,620	HPG	6,581,840
2	VRE	4,927,630	HBC	6,289,360
3	CTG	3,828,410	NBB	3,604,410
4	CII	2,772,620	SBT	3,486,195
5	BWE	2,217,660	POW	3,072,810

**HNX**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	1,893,634	PVS	1,251,708
2	ART	430,168	VGC	831,910
3	PVX	97,800	BCC	663,125
4	TTZ	68,800	HUT	499,300
5	HHP	50,400	SHS	344,000

**Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	2.78	3.15	↑ 13.31%	41,955,240
CTG	21.20	22.70	↑ 7.08%	40,633,450
FLC	5.45	5.37	↓ -1.47%	38,265,570
HPG	33.95	31.90	↓ -6.04%	34,853,990
STB	12.60	12.95	↑ 2.78%	28,723,380

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.80	8.00	↑ 2.56%	55,659,038
HUT	4.10	4.10	↔ 0.00%	20,397,051
VGS	12.00	11.50	↓ -4.17%	18,121,980
ACB	30.30	31.70	↑ 4.62%	16,139,784
PVS	21.30	21.60	↑ 1.41%	15,855,767

**Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LMH	11.55	14.45	2.9	↑ 25.11%
TTF	3.06	3.70	0.6	↑ 20.92%
JVC	3.09	3.64	0.6	↑ 17.80%
ITD	11.00	12.95	2.0	↑ 17.73%
APG	8.55	10.05	1.5	↑ 17.54%

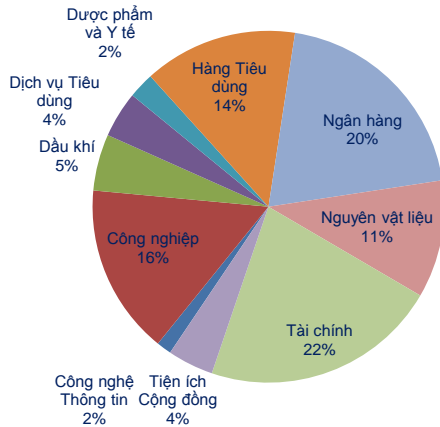
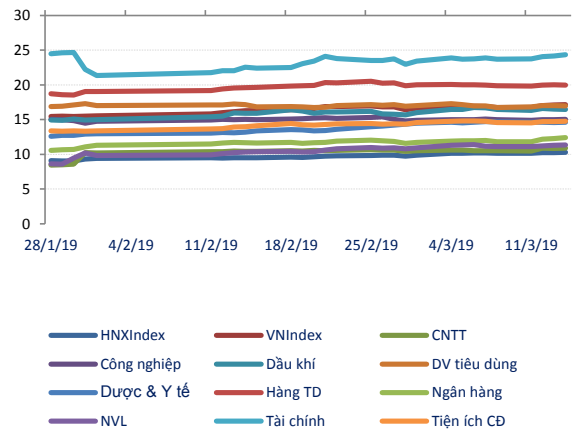
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L35	4.60	7.20	2.6	↑ 56.52%
VCR	5.70	8.90	3.2	↑ 56.14%
KSQ	1.80	2.60	0.8	↑ 44.44%
KSK	0.30	0.40	0.1	↑ 33.33%
VE1	9.30	12.00	2.7	↑ 29.03%

**Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
YEG	170.60	118.80	-51.8	↓ -30.36%
DTA	6.50	5.20	-1.3	↓ -20.00%
C47	14.00	11.60	-2.4	↓ -17.14%
CMV	15.60	14.00	-1.6	↓ -10.26%
SGR	19.00	17.40	-1.6	↓ -8.42%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GDW	29.30	21.50	-7.8	↓ -26.62%
PBP	17.30	12.70	-4.6	↓ -26.59%
DPS	0.80	0.60	-0.2	↓ -25.00%
DTD	14.50	11.10	-3.4	↓ -23.45%
HEV	13.20	10.80	-2.4	↓ -18.18%

(\*) Giá điều chỉnh

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**
**Giá trị giao dịch tuần theo Ngành**

**Chuỗi PE ngành và thị trường**

**Top KLGD lớn nhất HOSE**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	41,955,240	1.0%	113	27.8	0.3
CTG	40,633,450	8.3%	1,456	15.6	1.3
FLC	38,265,570	4.6%	560	9.6	0.4
HPG	34,853,990	23.5%	4,037	7.9	1.7
STB	28,723,380	7.5%	993	13.0	0.9

**Top KLGD lớn nhất HNX**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	55,659,038	10.7%	1,384	5.8	0.6
HUT	20,397,051	2.4%	288	14.3	0.3
VGS	18,121,980	7.3%	1,053	10.9	0.7
ACB	16,139,784	27.7%	4,119	7.7	1.9
PVS	15,855,767	8.4%	2,140	10.1	0.9

**Top Đột biến giá HOSE**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LMH	↑ 25.1%	7.6%	862	16.8	1.3
TTF	↑ 20.9%	-142.1%	-3,041	-	4.8
JVC	↑ 17.8%	3.1%	147	24.8	0.8
ITD	↑ 17.7%	7.9%	1,381	9.4	0.9
APG	↑ 17.5%	4.7%	415	24.2	1.0

**Top Đột biến giá HNX**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
L35	↑ 56.5%	2.8%	409	17.6	0.5
VCR	↑ 56.1%	-3.8%	-313	-	1.1
KSQ	↑ 44.4%	-1.7%	-175	-	0.3
KSK	↑ 33.3%	-0.1%	-13	-	0.0
VE1	↑ 29.0%	-41.6%	-3,212	-	2.0

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN30	11,024,620	N/A	N/A	N/A	N/A
VRE	4,927,630	8.8%	1,033	36.3	3.1
CTG	3,828,410	8.3%	1,456	15.6	1.3
CII	2,772,620	1.1%	350	69.9	1.2
BWE	2,217,660	8.7%	2,166	12.6	1.0

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	1,893,634	10.7%	1,384	5.8	0.6
ART	430,168	7.6%	851	2.9	0.2
PVX	97,800	-8.3%	-477	-	0.9
TTZ	68,800	1.4%	146	63.5	0.9
HHP	50,400	8.1%	1,048	15.0	1.3

**Top Vốn hóa HOSE**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	378,845	4.4%	1,048	113.2	7.1
VHM	312,510	48.9%	4,432	21.1	7.2
VCB	244,786	25.1%	4,045	16.3	3.5
VNM	238,573	40.8%	5,874	23.3	9.3
GAS	194,457	26.7%	6,323	16.1	4.3

**Top Vốn hóa HNX**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	39,535	27.7%	4,119	7.7	1.9
VCG	12,854	6.2%	1,122	25.9	1.9
PVS	10,324	8.4%	2,140	10.1	0.9
VCS	10,270	43.8%	7,038	9.3	3.8
SHB	9,625	10.7%	1,384	5.8	0.6



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
12/4/2017	15/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	<b>IMP</b>	Niêm yết thêm
1/11/2018	15/3/2019	21/12/2018	20/12/2018	<b>CPC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/12/2018	15/3/2019	2/1/2019	28/12/2018	<b>TDM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/1/2019	15/3/2019	15/2/2019	14/2/2019	<b>HTL</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/1/2019	15/3/2019	0/1/1900	14/2/2019	<b>SLD</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
30/1/2019	15/3/2019	21/2/2019	20/2/2019	<b>CEO</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
15/2/2019	15/3/2019	28/2/2019	27/2/2019	<b>NNC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/2/2019	15/3/2019	25/2/2019	22/2/2019	<b>DHN</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	<b>CSI</b>	Niêm yết mới
7/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	<b>HD8</b>	Niêm yết mới
12/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	<b>CSC</b>	Niêm yết thêm
13/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	<b>VIX</b>	Niêm yết thêm
11/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	<b>HEM</b>	Mua Bán và Sát Nhập
15/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	<b>E1VFN30</b>	Niêm yết thêm
25/1/2019	16/3/2019	18/2/2019	15/2/2019	<b>CTB</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
30/1/2019	16/3/2019	22/2/2019	21/2/2019	<b>AAM</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
30/1/2019	16/3/2019	21/2/2019	20/2/2019	<b>MSH</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
1/2/2019	16/3/2019	20/2/2019	19/2/2019	<b>VCP</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
24/10/2018	18/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	<b>HDG</b>	Niêm yết thêm
26/2/2019	18/3/2019	7/3/2019	6/3/2019	<b>DAD</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/3/2019	18/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	<b>DNP</b>	Niêm yết thêm
1/2/2019	19/3/2019	27/2/2019	26/2/2019	<b>TCM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/1/2019	19/3/2019	21/2/2019	20/2/2019	<b>BAX</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2019	19/3/2019	20/3/2019	19/3/2019	<b>ASM</b>	Phát hành cổ phiếu
13/3/2019	19/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	<b>CTF</b>	Niêm yết thêm
13/3/2019	19/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	<b>MST</b>	Niêm yết thêm
13/3/2019	19/3/2019	15/3/2019	15/3/2019	<b>DC1</b>	Niêm yết thêm
14/3/2019	19/3/2019	20/3/2019	19/3/2019	<b>NNG</b>	Giao dịch cổ phiếu quỹ
30/1/2019	20/3/2019	20/2/2019	19/2/2019	<b>IDC</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
19/2/2019	20/3/2019	28/2/2019	27/2/2019	<b>DPM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,  
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-  
238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP  
Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779

---